

UBND XÃ CÁT THÀNH  
TRƯỜNG TH CÁT THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /QĐ-THCT

Cát Thành, ngày 13 tháng 02 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-PGDĐT ngày 18/12/2024 của Phòng GD & ĐT huyện Trục Ninh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-PGDĐT ngày 11/03/2025 của Phòng GD & ĐT huyện Trục Ninh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-PGDĐT ngày 01/04/2025 của Phòng GD & ĐT huyện Trục Ninh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-PGDĐT ngày 25/06/2025 của Phòng GD & ĐT huyện Trục Ninh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của UBND xã Cát Thành về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của UBND xã Cát Thành về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của UBND xã Cát Thành về việc giao chỉ tiêu tiết kiệm chi thường xuyên dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã Cát Thành về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 ngày 10/2/2025 của Phòng Kinh tế, UBND xã Cát Thành.

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường Tiểu học Cát Thành (theo biểu 4 đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu, Tổ Văn phòng, các Tổ chuyên môn và các thành viên trong nhà trường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã ;
- Phòng Kinh tế ;
- Lưu :VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Vũ Việt Điện**

Cát Thành, ngày 13 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã Cát Thành  
- Phòng Kinh tế xã Cát Thành

V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước  
năm 2025 của Trường Tiểu học Cát Thành

Trường Tiểu học Cát Thành báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân  
sách nhà nước năm 2024 theo:

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định  
chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng  
dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức  
được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

**I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:**

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: 0
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: (Chi tiết theo biểu sau)

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
I	Tiểu học Cát Thành	x		x		x	

**II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng  
chưa đúng quy định.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị thuộc...;
- Lưu :VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Viết Điện



Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Cát Thành

Chương: 622

**QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2025**

(Kèm theo Quyết định số 18/QĐ- THCT ngày 13/02/2025 của Trường Tiểu học Cát Thành)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
<b>A</b>	<b>Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
	Phí ...				
	Phí ...				
<b>B</b>	<b>Quyết toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>13.923</b>	<b>13.923</b>		
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy</b>	<b>13.923</b>	<b>13.923</b>		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.876	12.876	-	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.047	1.047	-	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình,</b>				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy</b>				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình,</b>				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				

<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy</b>				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình,</b>				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Cát Thành, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
  
 Vũ Viết Điện



**BIÊN BẢN**  
**THỰC HIỆN NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
**QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-THCT ngày 13/02/2026 của Hiệu trưởng về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025,

I. Thời gian: Ngày 13 tháng 02 năm 2026

II. Địa điểm: Trường Tiểu học Cát Thành

III. Thành phần: Toàn thể cán bộ giáo viên

IV. Nội dung:

1. Ông( Bà) Nguyễn Thị Yên - Kế toán trưởng thông qua Quyết định số 18/QĐ-THCT ngày 13/02/2026 của Hiệu trưởng về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025( chi tiết biểu số 4)

2. Thông báo hình thức, thời gian và địa điểm công khai:

- Thông báo trước toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường.

- Niêm yết tại bảng tin nhà trường.

- Công khai trên website nhà trường.

- Thời gian niêm yết: từ ngày 13/02/2026 đến hết ngày 13/5/2026.( tối thiểu 90 ngày)

3. Đề nghị tất cả cán bộ giáo viên, phụ huynh có con em học tại trường xem các nội dung công khai, nếu có điều gì vướng mắc thì phản ánh về Ban giám hiệu nhà trường

Biên bản được thông qua tại Hội nghị vào lúc 15 giờ cùng ngày và các thành phần tham dự không có ý kiến gì khác./.

**THƯ KÝ**  
**KẾ TOÁN**



**Nguyễn Thị Yên**



*[Faint, illegible text, likely bleed-through from the reverse side of the page]*



**BIÊN BẢN**  
**KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
**QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-THCT ngày 13/02/2026 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025, thời gian niêm yết công khai từ ngày 13/02/2026 đến hết ngày 13/05/2026.

I. Thời gian: Ngày 13 tháng 5 năm 2026

II. Địa điểm: Trường Tiểu học Cát Thành

III. Thành phần: Toàn thể cán bộ, giáo viên.

IV. Nội dung:

1. Ông( bà) Vũ Viết Diện - Hiệu trưởng, công bố kết thúc niêm yết công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 ( chi tiết biểu số 4);

2. Các ý kiến phản hồi của nhân dân trong thời gian niêm yết công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 ( chi tiết 2): Không

3. Toàn thể cán bộ công chức, giáo viên nhất trí thông qua việc kết thúc niêm yết công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 (chi tiết biểu số 4) kể từ ngày 13/5/2026

Biên bản được thông qua tại Hội nghị vào lúc 15 giờ cùng ngày và các thành phần tham dự không có ý kiến gì khác./.

**THƯ KÝ**  
**KẾ TOÁN**

**Nguyễn Thị Yên**



